TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HN-PT
Ngày: 25/7/2018
V/v "tranh chấp về nuôi con, cấp dưỡng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiệp Hòa

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thanh Thái

Ông Đặng Văn Cường

***- Thư ký phiên tòa**:* Bà Ngô Thị Xuân Vi – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận: Bà Ngô Thị Thu Thủy – kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 17/2018/TLPT-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2018 về việc: "*Tranh chấp về nuôi con, cấp dưỡng*".

Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 22/2018/HNGĐ-ST ngày 19/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 118/2018/QĐ-PT ngày 04/6/2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 75/2018/QĐ-PT ngày 19/6/2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 140/2018/QĐ-PT ngày 12/7/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Thanh T**, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số 229 C, kp5, thị trấn V, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

2.Bị đơn: Ông **Phạm H**, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số 233 C, kp5, thị trấn V, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

3. Người kháng cáo: bị đơn ông Phạm H

Tại phiên tòa: Vắng mặt các đương sự.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo án sơ thẩm:

Nguyên đơn bà Trần Thị Thanh T trình bày:

Bà và ông Phạm H là vợ chồng, nhưng đã ly hôn vào năm 2017 theo Bản án số 44/2017/HNGĐ-ST ngày 17/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Sau khi ly hôn, Bà là người trực tiếp nuôi 02 con chưa thành niên là:

Phạm H T, sinh ngày 14/01/2001 và Phạm Thị Trà M, sinh ngày 06/02/2003; ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 3.000.000 đồng. Tuy nhiên, do việc làm ăn gặp khó khăn, Bà kinh doanh nhà trọ, nhưng cơ sở xuống cấp trầm trọng, nên không có khách; hơn nữa một mình Bà không thể nuôi dưỡng 02 con đang tuổi ăn học. Giữa Bà và ông H có chung 03 người con, ngoài 02 con nêu trên Bà còn phải nuôi cháu Phạm Thị Thúy V, sinh ngày 03/8/1998, tuy cháu V đã hơn 18 tuổi, nhưng chưa làm gì có thu nhập và sống chung với Bà nên Bà cũng phải có trách nhiệm.

Nay Bà yêu cầu thay đổi người nuôi con, giao con Phạm H T cho ông H nuôi dưỡng, còn Bà nuôi cháu M, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn ông Phạm H trình bày:

Ông thống nhất lời khai của bà T về quan hệ hôn nhân, nuôi con và cấp dưỡng cho con sau khi ly hôn. Trong thời gian qua, ông thực hiện việc cấp dưỡng cho các con đầy đủ theo phán quyết của Tòa án, để đảm bảo cuộc sống bình thường cho các con. Về con chung, ông cũng rất muốn trực tiếp nuôi dưỡng. Tuy nhiên, hoàn cảnh hiện nay của ông là sống một mình, chỗ ở chưa ổn định phải ở nhà trọ và thường xuyên thay đổi chỗ ở; công việc không có, nguồn thu nhập bấp bênh, nên không đảm bảo điều kiện tốt nhất cho con về chỗ ở và ăn học. Vì vậy, ông không chấp nhận theo yêu cầu khởi kiện của bà T. Ông yêu cầu giữ nguyên việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như hiện nay, nếu cần thiết thì ông sẽ tăng mức cấp dưỡng cho cháu T 1.000.000 đồng một tháng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cháu Phạm H T trình bày:

Cháu hiện đang học nội trú ở thành phố Hồ Chí Minh, chi phí cho việc ăn ở, học tập mỗi tháng trung bình 10.000.000 đồng. Cháu có nguyện vọng sống với ba là ông H, vì điều kiện kinh tế của ông H tốt hơn.

Sau khi hòa giải không thành,

Ngày 19 tháng 4 năm 2018, Tòa án nhân dân huyện Đức Linh đã đưa vụ án ra xét xử tại bản án số 22/2018/HNGĐ-ST, quyết định:

Áp dụng: khoản 1 Điều 71, khoản 1 Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. *Về thay đổi việc nuôi con:* Bà Trần Thị Thanh T trực tiếp nuôi con Phạm Thị Trà M, sinh ngày 6/2/2003. Ông Phạm H trực tiếp nuôi con Phạm H T, sinh ngày 14/1/2001. Các bên được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2. *Về cấp dưỡng*: Ông Phạm H chấm dứt việc cấp dưỡng nuôi con theo Bản án số số 44/2017/HNGĐ-ST ngày 17/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận, kể từ ngày Bản án này có hiệu lực pháp luật.

3. *Về án phí:* Ông Phạm H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Trần Thị Thanh T 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí

Tòa án, số 0018182 ngày 24/01/2018.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 02/5/2018, bị đơn ông Phạm H kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét sửa toàn bộ bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 22/2018/HNGĐ-ST ngày 19/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh theo hướng giữ nguyên người nuôi con theo bản án số 44/2017/HNGĐ-ST ngày 17/7/2017 của TAND huyện Đức Linh, đồng thời chấp nhận việc tăng mức cấp dưỡng để đảm bảo cuộc sống, sinh hoạt, học tập bình thường cho các con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Ông Phạm H và bà Trần Thị Thanh T đều vắng mặt tại phiên tòa và đều có đơn đề nghị giữ nguyên lời khai, yêu cầu tại Tòa án cấp sơ thẩm nên được xem là các đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Kháng cáo của ông Phạm H không có căn cứ để chấp nhận đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ Luật tố tụng dân sự giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, xét yêu cầu kháng cáo của ông Phạm H, đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ông Phạm H, bà Trần Thị Thanh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng cả 02 đương sự đều có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt vì lý do công việc. Đơn của ông Phạm H được Văn phòng công chứng Hoài Đức, huyện Đức Linh chứng thực chữ ký, đơn của bà Trần Thị Thanh T được Ủy ban nhân dân thị trấn Võ Xu, huyện Đức Linh chứng thực chữ ký. Căn cứ khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt 02 đương sự.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ông Phạm H và bà Trần Thị Thanh T đã ly hôn theo bản án số 44/2017/HNGĐ-ST ngày 17/7/2017 của TAND huyện Đức Linh. Theo bản án này, bà Thúy là người trực tiếp nuôi 02 con chung dưới 18 tuổi là cháu Phạm H T và Phạm Thị Trà M; ông Hùng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng/2 con. Tuy nhiên, đến nay, theo tài liệu do bà Trần Thị Thanh T cung cấp thì chi phí cho việc ăn ở, học tập nội trú tại thành phố Hồ Chí Minh của cháu Thắng đã tăng, mỗi tháng trung bình 10.000.000 đồng nên việc bà Trần Thị Thanh T trực tiếp nuôi 02 con là có khó khăn, chưa đảm bảo điều kiện vật chất để nuôi dạy con chung tốt nhất. Theo quy định tại khoản 1 Điều 71, khoản 1 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ ngang nhau trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Hiện tại, ông Phạm H không phải trực tiếp nuôi con, đã được phân chia tài sản chung trong đó có nhà ở, cháu Thắng cũng có nguyện vọng ở với cha nên Bản án sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T, giao ông H

trực tiếp nuôi cháu T là có căn cứ, đảm bảo quyền lợi của con chung. Kháng cáo của ông H vì vậy không có cơ sở để chấp nhận.

[3] Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Với nhận định trên, hiện nay bà T và ông H mỗi người trực tiếp nuôi 01 con nên đã đảm bảo quyền, nghĩa vụ nuôi con của vợ chồng là ngang nhau. Bà T không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con là phù hợp pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của ông H theo bản án số 44/2017/HNGĐ-ST ngày 17/7/2017 của TAND huyện Đức Linh được chấm dứt kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

[4] Về án phí: Do bản án sơ thẩm được giữ nguyên nên ông H phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của ông Phạm H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 22/2018/HNGĐ-ST ngày 19/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh.

1. Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 71, khoản 1 Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử:

2.1. Về thay đổi việc nuôi con: Bà Trần Thị Thanh T trực tiếp nuôi con Phạm Thị Trà M, sinh ngày 06/02/2003. Ông Phạm H trực tiếp nuôi con Phạm H T, sinh ngày 14/01/2001. Các bên được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng: Ông Phạm H chấm dứt việc cấp dưỡng nuôi con theo Bản án số số 44/2017/HNGĐ-ST ngày 17/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận, kể từ ngày Bản án này có hiệu lực pháp luật.

2.3. Về án phí*:*

- Ông Phạm H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Trần Thị Thanh T 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án, số 0018182 ngày 24/01/2018.

- Ông Phạm H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018406 ngày 09/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh. Ông H đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (25/7/2018).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND huyện Đức Linh;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- Đương sự;
- Lưu TDS;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Hiệp Hòa